

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 07 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Nguyễn Xuân Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thư – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu

- Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST - HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Thành T (*Tên gọi khác là bực bịch*), sinh ngày 24/3/1989, tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: thôn Tân Đức Đông, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Sĩ N (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân U, Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Bản án số 34/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30 tháng 12 năm 2015. Đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án ngày 04 tháng 8 năm 2015;

Quyết định số 38/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Bản án số 71/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 22 tháng 12 năm 2017. Đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án ngày 11 tháng 11 năm 2016;

Bản án số 05/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04 tháng 01 năm 2021. Đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án ngày 21 tháng 5 năm 2020;

Bản án số 298/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Quyết định thi hành án số 320/2023/QĐ-CA ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Z.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 10 năm 2023 cho đến nay. Có mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hồ Ngọc T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Trung Đông 2, xã VB, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

* *Người làm chứng:*

1. Lê Minh H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Tân Đức Đ, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

2. Phạm C, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 15 Phương Mai, phường VP, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24 tháng 10 năm 2023, trong khi tuần tra tại tổ 20 Trường Phúc, phường VP, thành phố Z, tổ công tác tuần tra thuộc Công an thành phố Z phối hợp với công an phường VP, thành phố Z phát hiện Trương Thành T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ đen, mang biển kiểm soát 79V1-093.13 chở Lê Minh H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Quá trình kiểm tra, Trương Thành T tự lấy trong túi quần ra giao nộp cho tổ công tác 01 bìch ny long màu trắng có khóa hần miệng kích thước (4 x 4)cm bên trong chứa chất bột nén màu trắng (niêm phong ký hiệu A).

Quá trình điều tra, Trương Thành T khai nhận: Trước đó, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24 tháng 10 năm 2023 Trương Thành T ở thôn Tân Đức Đ, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa gặp Lê Minh H và rủ H đi Z chơi với T cho vui thì H đồng ý. Sau đó, Trương Thành T điều khiển xe máy hiệu SIRIUS, màu sơn đỏ đen mang biển kiểm soát 79V1-093.13 chở H đi. Khi đến khu vực đầu dốc “Lầu 7” thuộc phường VP, thành phố Z thì T nói H đứng đợi coi xe còn T đi bộ một mình lên dốc “lầu 7” tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người phụ nữ (*không xác định nhân thân, lai lịch*) mua với giá 2.700.000đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần rồi xuống chở H đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an thành phố Z phát hiện bắt quả tang cùng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 486/2023/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng bên trong bìch ny lon của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, là (loại) Heroin, có tổng khối lượng 1,9494g.

Cáo trạng số 52CT-VKSNT ngày 30 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo từ 1 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù và tổng hợp hình phạt của các bản án buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định. Về vật chứng vụ án, Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại khu vực lầu 7, tổ 20 Trường Phúc, phường VP, thành phố Z, tổ công tác tuần tra thuộc Công an thành phố Z phát hiện bắt quả tang Trương Thành T đang tàng trữ trái phép 1,9494 gam ma túy loại Heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; có nhân thân xấu, bản thân đã nhiều lần bị Tòa án nhân dân kết án về tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án:*

Bị cáo Trương Thành T bị Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt hình phạt tù giam về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 298/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023 đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ

luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các bản án và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[6] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Trương Thành T, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Z đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã thu giữ: 01 (Một) phong bì giấy được niêm phong dán kín một mặt ghi: “Vụ số 486/2023/KL-KTHS. Mẫu vật ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng: 1,6360g”. Một mặt có các chữ ký niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa” là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Thành T..

Xử phạt: Bị cáo **Trương Thành T** (Tên gọi khác là *Bục bịch*) **01 (Một) năm 08 (Tám) tháng** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số 298/2023/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Z. Buộc bị cáo Trương Thành T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03 (Ba) năm 08 (Tám) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 10 năm 2023. (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/6/2023 đến ngày 09/7/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì giấy được niêm phong dán kín một mặt ghi: “Vụ số 486/2023/KL-KTHS. Mẫu vật ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng: 1,6360g” . Một mặt có các chữ ký niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

LÊ THỊ HẠNG